

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/VH /2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH VINH HIỀN

Địa chỉ: Số 1102, ấp Thạnh Phong, Xã Yên Luông, Huyện Gò Công Tây,
Tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: 0273 523 436 Fax: 0273 523 436

E-mail: info@gaovinhhien.vn

Mã số doanh nghiệp: 1200 528 906

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP : 05/2016/NNPTNT-TG

Ngày cấp: 04/03/2016 /Nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và
thuỷ sản tỉnh Tiền Giang.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: gạo Đỗ Quyên

2. Thành phần: gạo Đỗ Quyên

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: bao 05kg, bao 02kg, chất liệu
PA/PE.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản
xuất): Số 1102, ấp Thạnh Phong, Xã Yên Luông, Huyện Gò Công Tây,
Tỉnh Tiền Giang

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn
sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn
thực phẩm theo:

-Chỉ tiêu lý hóa phù hợp TCVN 5644:2008

-Chỉ tiêu vi sinh : phù hợp Quyết định 46/2007/QĐ-BYT



- Kim loại nặng phù hợp :QCVN 8-2:2011/BYT
- Độc tố vi nấm phù hợp: QCVN 8-1:2011/BYT
- Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật phù hợp quyết định 46/2007/QĐ-BYT

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tiến Giang, ngày 10. tháng 09. năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

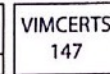


Huỳnh Văn Danh





SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN18081343
MM18084785

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 - LBH 03
Ngày/Date : 04/09/2018

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH VINH HIỂN
Địa chỉ/ Address : SỐ 1102 - ẤP THẠNH PHONG - XÃ YÊN LƯƠNG - GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG
Tên mẫu/ Name of sample : GẠO ĐỎ QUYÊN VINH HIỂN
Số lượng/ Quantity : 1
Tình trạng mẫu/ Sample description : Gạo, đựng trong bao nylon rách kẹp.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 23/08/2018
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 31/08/2018

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cd	mg/Kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11)
2	Độ ẩm	%	13,9	CASE.NS.0042 (Ref. ISO 712:2009) (*)
3	Aflatoxin	µg/kg	Aflatoxin B1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B2: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G2: Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
4	Aflatoxin B ₁	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
5	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện MDL = 0,1	CASE.SK.0069 (HPLC)
6	Thuốc trừ sâu carbamate		Xem bảng kết quả đính kèm	CASE.SK.0028 - (AOAC 2007.01 - LC/MS/MS) (*)

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

9/ 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP.HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ case.hcm@case.vn

CN CẦN THƠ

9/ F267-F268, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

9/ STH-278, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 246 5255
☎ (84.258) 246 5355
✉ vanphongmienntrung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
7	Thuốc trừ sâu họ Chlor		Xem bảng kết quả đính kèm	
8	Thuốc trừ sâu họ cúc		Xem bảng kết quả đính kèm	
9	Thuốc trừ sâu họ Phosphor		Xem bảng kết quả đính kèm	
10	Hạt bạc phần	%	1	CASE.NC.0134
11	Hạt bị hư hỏng	%	Không phát hiện	CASE.NC.0134
12	Hạt nếp	%	Không phát hiện	CASE.NC.0134
13	Hạt nguyên	%	94,5	CASE.NC.0134
14	Hạt non	%	0,15	CASE.NC.0134
15	Hạt sọc đỏ và xay xát dối	%	0,26	CASE.NC.0134
16	Hạt vàng	%	Không phát hiện	CASE.NC.0134
17	Kích thước tấm	mm	(0,35 - 0,75)L, L: Chiều dài trung bình hạt gạo, L = 6,5mm	CASE.NC.0134
18	Mức xát		Kỹ	CASE.NC.0134
19	Tấm	%	5,5	CASE.NC.0134
20	Tấm nhỏ	%	0,1	CASE.NC.0134
21	Tạp chất	%	Không phát hiện	CASE.NC.0134
22	Thóc	Kernel/Kg	Không phát hiện	CASE.NC.0134
23	Tỷ lệ hạt - Hạt ngắn (6mm>L)	%	4,4	CASE.NC.0134
24	Tỷ lệ hạt - Hạt rất dài (>7.0mm)	%	8,8	CASE.NC.0134

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory



Th.S. Vũ Hàn Giang

TL. GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Lý Tuấn Kiệt

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of samples is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này; 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thử Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH:

(9) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP.HCM

☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

(9) F267 - F268, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918219

✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG:

(9) 15H2783, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmienntrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MM 1808 4785

STT	Nhóm	Chỉ tiêu	Đơn vị	GHP H	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP
1.	Carbamate	3-hydroxycarbofuran	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
2.		Aldicarb	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
3.		Aldicarb sulfone	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
4.		Aldicarb sulfoxide	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
5.		Carbaryl	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
6.		Carbofuran	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
7.		Fenobucarb	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
8.		Methiocarb	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
9.		Methomyl	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
10.		Oxamyl	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS
11.		Propoxur	mg/kg	0,003	Không phát hiện	CASE.SK.0028-LCMS/MS



1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

9) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84 28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

9) F267 - F268, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, C. Răng, Cần Thơ
☎ (84 292) 3918216 - 217 - 218
☎ (84 292) 3918219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

9) STH278, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84 258) 246 5255
☎ (84 258) 246 5355
✉ vanphongmienntrung@case.vn



CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MM 1808 4785

STT	NHÓM	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ	MDL ($\mu\text{g/kg}$)	PHƯƠNG PHÁP
1	THUỐC TRỪ SÂU HỌ CHLOR	Aldrin	Không phát hiện	3	CASE.SK.0111 (Ref_AOAC.2007.0 1- GC/MS/MS) (*)
2		α -BHC	Không phát hiện	3	
3		β -BHC	Không phát hiện	3	
4		γ -BHC	Không phát hiện	3	
5		δ -BHC	Không phát hiện	3	
6		α -Endosulfan	Không phát hiện	3	
7		β -Endosulfan	Không phát hiện	3	
8		Endosulfansulfate	Không phát hiện	3	
9		Endrin	Không phát hiện	3	
10		Endrin aldehyde	Không phát hiện	10	
11		Dieldrin	Không phát hiện	5	
12		Heptachlor epoxide	Không phát hiện	3	
13		Heptachlor	Không phát hiện	3	
14		Methoxychlor	Không phát hiện	3	
15		p,p'-DDD	Không phát hiện	3	
16		p,p'-DDE	Không phát hiện	3	
17		p,p'-DDT	Không phát hiện	3	
18		Cis - Chlordane	Không phát hiện	3	
19		Trans - Chlordane	Không phát hiện	3	
20	THUỐC TRỪ SÂU HỌ PHOSPHOR	Chlorpyrifos-ethyl	Không phát hiện	3	CASE
21		Chlorpyrifos-methyl	Không phát hiện	3	
22		Diazinon	Không phát hiện	3	
23		Dichlorvos	Không phát hiện	3	
24		Fenitrothion	Không phát hiện	3	
25		Malathion	Không phát hiện	3	
26		Methacrifos	Không phát hiện	3	
27		Pirimiphos-methyl	Không phát hiện	3	
28		Phosphamidon	Không phát hiện	10	
29		Parathion-methyl	Không phát hiện	3	
30		Parathion-ethyl	Không phát hiện	3	
31	THUỐC TRỪ SÂU HỌ CÚC	Ethion	Không phát hiện	3	THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
32		Cypermethrin	Không phát hiện	3	
33		Deltamethrin	Không phát hiện	3	
34		Fenvalerate	Không phát hiện	3	
35		Permethrin	Không phát hiện	3	
36		Resmethrin	Không phát hiện	3	
37		Fenpropathrin	Không phát hiện	3	

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP. HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

18001105

(84.28) 3911 7216

casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

F267-F268, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

(84.292) 3918216 - 217 - 218

(84.292) 3918219

support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

ST-2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

(84.258) 246 5255

(84.258) 246 5355

vanphongmienntrung@case.vn

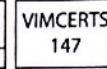


CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH

CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN18081343
MM18084785

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 31/08/2018

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH VINH HIỀN
Địa chỉ/ Address : SỐ 1102 - ẤP THẠNH PHONG - XÃ YÊN LƯƠNG - GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG
Tên mẫu/ Name of sample : GẠO ĐỎ QUYÊN VINH HIỀN
Số lượng/ Quantity : 1
Tình trạng mẫu/ Sample description : Gạo, đựng trong bao nylon rách kẹp.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 23/08/2018
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 31/08/2018

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Bacillus cereus	CFU/g	8,0x10 ¹	ISO 7932:2004 (*)
2	Clostridium perfringens	CFU/g	< 10	ISO 7937:2004 (*)
3	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
4	Escherichia coli	CFU/g	< 10	ISO 16649-2:2001(*)
5	Staphylococcus aureus	CFU/g	< 10	ISO 6888-1:1999/Amd.1:2003(*)
6	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
7	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	1,2x10 ²	ISO 4833-1:2013 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S. Vũ Hàn Giang

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR



Lê Thành Thọ

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

18001105

(84 28) 3911 7216

casehcmc@case.vn

CN CẦN THƠ

F267 - F268, Đường số 6, KDC. S86, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

(84 292) 3918216 - 217 - 218

(84 292) 3918219

support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

STH27B, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

(84 258) 246 5255

(84 258) 246 5355

vanphongmienntrung@case.vn

